

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **114/2025/DS-PT**

Ngày: 27 – 3 – 2025.

V/v: “*Yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*”.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung.

Các Thẩm phán:

1. Ông Y Phi Kbuôr

2. Ông Nguyễn Văn Bằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh Hương – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 27/3/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 447/2024/TLPT-DS ngày 11/12/2024 về việc “*Yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*”. Do bản án dân sự sơ thẩm số 219/2024/DS-ST ngày 13/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 17/2025/QĐ-PT ngày 24 tháng 01 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Đức H, sinh năm 1985. Địa chỉ: 9 đường Y, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Thành Đ. Địa chỉ: Số A, đường H, tổ dân phố C, phường Đ, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Đặng Thị Lương A. Địa chỉ: Số A, đường H, tổ dân phố C, phường Đ, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị Thanh H1, sinh năm 1989. Địa chỉ: 9 đường Y, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Thành Đ, bà Đặng Thị Lương A: Ông Trần Hữu T. Địa chỉ: G Y, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

3. *Người kháng cáo:* Bị đơn ông Nguyễn Thành Đ và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đặng Thị Lương A.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Nguyễn Đức H trình bày:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 04/11/2023, con tôi là Nguyễn Hoàng Khang Đ1, sinh ngày 10/7/2020 đang chơi cùng các bạn trước sân nhà nơi chúng tôi đang cư trú thì bị Nguyễn Thành Đ điều khiển xe máy không làm chủ tốc độ, đã đâm vào con tôi làm cháu ngã xuống đường. Tôi và ông Đ đã đưa cháu vào bệnh viện Đ3 để cấp cứu. Bệnh viện đã xác định cháu bị gãy hai xương cẳng chân. Tại đây ông Nguyễn Thành Đ có đưa số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Sau 11 ngày nằm viện điều trị tại bệnh viện thì bệnh viện cho cháu xuất viện về nhà để chăm sóc theo hướng dẫn của bác sĩ. Vào ngày 05/02/2024, tôi có nhận được Thông báo kết luận giám định đối với thương tích của cháu Nguyễn Hoàng Khang Đ1 là 22%.

Tại đơn khởi kiện, tôi yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Thanh Đ2 bồi thường cho tôi các chi phí liên quan đến việc chăm sóc, điều trị cháu Nguyễn Hoàng Khang Đ1 với tổng số tiền là 44.325.284đ (Bốn mươi bốn triệu ba trăm hai mươi lăm nghìn hai trăm tám mươi bốn đồng).

Quá trình làm việc, tôi yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Thành Đ và bà Đặng Thị Lương A phải thực hiện nghĩa vụ bồi thường các khoản chi phí sau:

Chi phí khám điều trị: 5.112.824 đồng;

Đơn thuốc ngày 14/11/2023: 213.000 đồng;

Đơn thuốc ngày 20/11/2023: 243.500 đồng;

Tái khám ngày 13/12/2023: 312.700 đồng;

Chi phí tháo bột ngày 06/01/2024: 210.700 đồng;

Chi phí bồi dưỡng sức khỏe: 858.000 đồng;

Tổn thất tinh thần: 25.740.000 đồng;

Thu nhập bị mất của người chăm sóc trong thời gian nằm viện: 3.300.000 đồng.

Tổng cộng là 35.990.724 đồng. Khấu trừ số tiền 1.500.000 đồng mà ông Đ đã đưa cho gia đình chúng tôi, số tiền còn lại chúng tôi yêu cầu ông Nguyễn Thành Đ và bà Đặng Thị Lương A có trách nhiệm liên đới bồi thường là 34.490.724 đồng.

- *Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn ông Nguyễn Thành Đ trình bày:*

Vào ngày 04/11/2023, khi tôi đang đi xe máy tại khu vực đường Y, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Khi đến số nhà I đường Y, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk thì cháu Nguyễn Hoàng Khang Đ1 chạy từ trong nhà ra và va chạm vào xe của tôi. Hậu quả làm cháu gãy hai xương cẳng chân. Sau khi xảy ra va chạm, thì tôi và anh Nguyễn Đức H (bố cháu Đ1) đưa cháu Đ1 đi bệnh viện điều trị. Tại Bệnh viện, tôi đã đưa cho anh Nguyễn Đức H (bố cháu Đ1) số tiền 1.500.000 đồng để lo việc điều trị cho cháu Đ1. Sau đó, tôi không liên hệ trực tiếp để thăm nom cháu và cũng không bồi thường thêm số tiền nào.

Theo Kết luận giám định số 135 ngày 19/01/2024. Kết luận: Xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Hoàng Khang Đ1 tại thời điểm giám định là 22%. Tôi xác định tôi là người đã xảy ra va chạm với cháu Đ1 dẫn đến thương tích 22%.

Nguyên đơn ông Nguyễn Đức H yêu cầu tôi và mẹ tôi là bà Đặng Thị Lương A có trách nhiệm liên đới bồi thường là 34.481.724 đồng.

Ý kiến của tôi như sau: Tôi đồng ý hỗ trợ chi phí khám, điều trị có hóa đơn. Cụ thể: Chi phí khám điều trị: 5.325.284 đồng; Đơn thuốc ngày 20/11/2023: 243.500 đồng; Tái khám ngày 13/12/2023: 312.700 đồng; Chi phí tháo bột ngày 06/01/2024: 210.700 đồng. Tổng cộng là 6.092.724 đồng. Tôi yêu cầu khấu trừ 1.500.000 đồng đã bồi thường. Tôi đồng ý hỗ trợ thêm cho ông Nguyễn Đức H là 4.592.724 đồng.

Còn các khoản chi phí: Chi phí bồi dưỡng sức khỏe: 858.000 đồng; Tổn thất tinh thần: 25.740.724 đồng; Thu nhập bị mất của người chăm sóc trong thời gian nằm viện: 3.300.000 đồng. Tổng cộng là 29.898.000 đồng thì tôi không chấp nhận bồi thường.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Thanh H1 trình bày:**

Tôi thống nhất với phần trình bày và yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đức H và không bổ sung gì thêm.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đặng Thị Lương A và người đại diện theo ủy quyền trình bày:**

Bà A là mẹ của Nguyễn Thành Đ. Vào năm 2023 bà có mua 01 chiếc xe Honda hiệu Winner. Đến ngày 10/7/2023 thì được Công an cấp Giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 47C1-322.45. Sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký xe thì bà giao xe cho con trai bà là Nguyễn Thành Đ sử dụng làm phương tiện đi lại từ tháng 7/2023 đến nay. Việc giao xe không lập thành giấy tờ. Đến ngày 04/11/2023, con trai bà là Nguyễn Thành Đ điều khiển xe máy nói trên dẫn đến va chạm với cháu Nguyễn Hoàng Khang Đ1 dẫn đến cháu Đ1 phải đưa đi cấp cứu. Tại thời điểm xảy ra tai nạn bà đang đi điều trị tại thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, bà có

nghe con trai bà nói lại. Quá trình giải quyết tại Công an phường T chỉ có con trai bà tham gia nhưng phía bố mẹ cháu Đ1 và con trai bà không thỏa thuận được việc bồi thường nên khởi kiện ra Tòa án.

Nguyên đơn ông Nguyễn Đức H yêu cầu Nguyễn Thành Đ và bà có trách nhiệm liên đới bồi thường là 34.481.724 đồng thì bà chỉ chấp nhận hỗ trợ tiền thuốc và chi phí điều trị tại bệnh viện Cụ thể: Chi phí khám điều trị: 5.325.284 đồng; Đơn thuốc ngày 20/11/2023: 243.500 đồng; Tái khám ngày 13/12/2023: 312.700 đồng; Chi phí tháo bột ngày 06/01/2024: 210.700 đồng. Tổng cộng là 6.092.724 đồng. Bà yêu cầu khấu trừ số tiền 1.500.000 đồng mà Đ đã bồi thường. Bà đồng ý hỗ trợ thêm cho ông Nguyễn Đức H là 4.592.724 đồng.

Còn các khoản chi phí: Chi phí bồi dưỡng sức khỏe: 858.000 đồng; Tôn thất tinh thần: 25.740.724 đồng; Thu nhập bị mất của người chăm sóc trong thời gian nằm viện: 3.300.000 đồng. Tổng cộng là 29.898.000 đồng thì bà không chấp nhận bồi thường.

Về việc nguyên đơn yêu cầu bà A phải liên đới bồi thường cho cháu Đ1 là không đúng, vì: Bà Đặng Thị Lương A là chủ sở hữu của chiếc xe máy, nhưng bà A đã bàn giao xe cho ông Đ, ông Đ sử dụng làm phương tiện đi lại và làm ăn kinh doanh và xảy ra va chạm với cháu Đ1. Thời điểm bà A giao xe cho ông Đ, thì ông Đ người chiếm hữu sử dụng tài sản đó và chịu hoàn toàn trách nhiệm trong thời gian sử dụng tài sản đó. Khi bà A giao xe ông Đ đã trên 18 tuổi, đầy đủ năng lực hành vi dân sự, bà A cũng không phải là một pháp nhân mà phải chịu trách nhiệm khi người của pháp nhân gây ra. Ông Đ cũng không phải là người làm công cho bà A hay là người học nghề cho bà A. Vì vậy, bà thấy ông Nguyễn Đức H yêu cầu bà A liên đới cùng ông Đ đứng ra bồi cho cháu Đ1 là không đúng.

Tại khoản 1 và khoản 2 Điều 601 BLDS quy định về bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra

1. Nguồn nguy hiểm cao độ bao gồm phương tiện giao thông vận tải cơ giới, hệ thống tải điện, nhà máy C đang hoạt động, vũ khí, chất nổ, chất luật quy định. cháy, chất độc, chất phóng xạ, thú dữ và các nguồn nguy hiểm cao độ khác do pháp luật quy định.

Chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ phải vận hành, sử dụng, bảo quản, trông giữ, vận chuyển nguồn nguy hiểm cao độ theo đúng quy định của pháp luật.

2. Chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ phải bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra; nếu chủ sở hữu đã giao cho người khác chiếm hữu, sử dụng thì người này phải bồi thường, trừ trường hợp có thỏa thuận khác.

Vì vậy, căn cứ quy định nêu trên, việc yêu cầu bà Đặng Thị Lương A liên đới bồi thường là không có căn cứ.

Thứ hai: Về phía ông Đ, tuy ông Đ là người trực tiếp gây ra thiệt hại cho cháu Đ1, nhưng xét về phân trách nhiệm, thì tôi thấy cha mẹ cháu Đ1 là người phải chịu toàn bộ trách nhiệm về thiệt hại này. Bởi lẽ, tại thời điểm cháu Đ1 xảy ra thiệt hại thì cháu mới có 03 tuổi, ông H, bà H1 là cha mẹ cháu mà không trông coi cháu

đến nơi đến chốn, dẫn đến cháu Đ1 từ trong nhà lao ra đường và đâm vào xe của anh Đ Đang lưu thông dẫn đến thương tích.

Nếu xét về yếu tố lỗi để tính giá trị bồi thường, tôi cho rằng lỗi ở đây hoàn toàn thuộc về cha mẹ cháu Đ1, là người giám hộ đương nhiệm của cháu do không trông coi cháu cẩn thận nên mới xảy ra tai nạn. Việc để xảy ra tai nạn hoàn toàn không phải do lỗi ông Đ mà là sự kiện Bất khả kháng (Ông Đ điều khiển xe với tốc độ chậm 10-15km/h).

Để đảm bảo tính công bằng về pháp luật, và để bảo vệ quyền lợi cho người có thiệt hại và người. Tôi kính đề nghị hội đồng xét xử xem xét về phân trách nhiệm của ông Đ là bao nhiêu, thì chịu bấy nhiêu, chứ không phải khi có thiệt hại xảy ra là yêu cầu đền bù toàn bộ là không đảm bảo tính công bằng, không thỏa đáng.

Về việc ông Nguyễn Thành Đ khai tại bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án đồng ý bồi thường chi phí điều trị là: 5.325.284 đồng, tiền thuốc theo hóa đơn ngày 20/11/2023 là 243.500 đồng, T1 tái khám ngày 13/12/2023 là 312.700 đồng tiền tháo bột ngày 06/01/2024 là 201.700 đồng. Tổng cộng là: 6.092.724 đồng và sau khi khấu trừ số tiền 1.500.000 đồng mà ông Đ đã đưa trước đó còn lại là: 4.592.724 đồng thì tôi không có ý kiến. Chi phí như thu nhập của người chăm sóc bị mất trong thời gian nằm viện, vì là lỗi của ông H bà H1 người giám hộ của cháu Đ1 nên tôi thấy ông Đ không phải chịu những chi phí này.

Nhưng xét thấy cháu Đ1 còn bé và cũng đã xảy ra thiệt hại thực tế, nên về tổn thất tinh thần, chi phí bồi dưỡng sức khỏe cho cháu Đ1, thì ông Đ có thể hỗ trợ bồi thường thêm cho cháu Đ1 số tiền là: 5.000.000 đồng.

Người làm chứng bà Phạm Trường Thụy Sao N trình bày:

Vào thời điểm năm 2023, tôi sinh sống tại địa chỉ Số I Y, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Vào khoảng 17 giờ 15 phút, ngày 04/11/2023, tôi đang ngồi ở ghế đá ở đường H Y thì thấy xe chạy tới thì có cháu Đ1 bắt ngờ chạy từ trong nhà chạy ra thì nam thanh niên đó tông trúng cháu Đ1. Khi nam thanh niên điều khiển xe chạy vào thì đi với tốc độ bình thường khoảng 15 km/h.

Cháu Đ1 sau khi bị nam thanh niên tông thì tôi được biết là gãy chân trái phải bó bột. Sau khi xảy ra vụ việc nam thanh niên đã đi cùng bố mẹ cháu Đ1 đưa cháu Đ1 vào bệnh viện để điều trị và có gửi bố mẹ cháu Đ1 số tiền 1.500.000 đồng để hỗ trợ.

Con đường tại hẻm I Y, phường T, thành phố B là do gia đình tôi mở ra để phục vụ đi lại cho các hộ dân sinh sống trên con đường trên. Vì tôi đang có thai nên sức khỏe yếu, tôi từ chối tham gia tố tụng tại Tòa án.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 219/2024/DS-ST ngày 13 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

- Áp dụng khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147; Điều 220; Điều 266; Điều 271 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 590, Điều 601 Bộ luật dân sự năm 2015;
- Áp dụng Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, ngày 30/12/2016 của Ủy ban T2;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Đức H. Buộc ông Nguyễn Thành Đ, bà Đặng Thị Lương A phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho ông Nguyễn Đức H chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe của cháu Nguyễn Hoàng Khang Đ1; Chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc trong thời gian điều trị; tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 34.490.724đ (Ba mươi bốn triệu bốn trăm chín mươi nghìn bảy trăm hai mươi bốn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 24/9/2024 ông Nguyễn Thành Đ và bà Đặng Thị Lương A kháng cáo Bản án dân sự sơ thẩm số 219/2024/DS-ST ngày 13 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột. Ông Đ kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo hướng bác một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc ông Đ bồi thường toàn bộ thiệt hại cho ông H chi phí cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe của cháu Nguyễn Hoàng Khang Đ1; chi phí về phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc trong thời gian điều trị, tổn thất tinh thần. Bà A kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo hướng bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bà A phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho ông H chi phí cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe của cháu Nguyễn Hoàng Khang Đ1.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn ông Nguyễn Thành Đ và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đặng Thị Lương A giữ nguyên nội dung kháng cáo. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào các chứng cứ mà các bên đương sự giao nộp cùng các tài liệu khác thu thập có trong hồ sơ vụ án và được bổ sung làm rõ tại phiên tòa phúc thẩm cho thấy: Tòa án cấp sơ thẩm buộc bà Đặng Thị Lương A và ông Nguyễn Thành Đ phải có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại là có căn cứ. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm không xác định mức độ lỗi của các bên để làm cơ sở cho việc xác định trách nhiệm bồi thường là giải quyết vụ án chưa khách quan, toàn diện.

Căn cứ vào lời khai của nhân chứng bà Phạm Trường Thụy Sao N xác định cháu Đ1 bất ngờ chạy từ trong nhà chạy ra thì nam thanh niên đó tông trúng cháu Đ1. Khi nam thanh niên điều khiển xe chạy vào thì đi với tốc độ bình thường khoảng 15 km/h. Mặt khác, khi cháu Đ1 chạy ra đường thì không có ai trông nom, giám sát, trong khi cháu mới được 03 tuổi. Do đó, có một phần lỗi của bố mẹ cháu Đ1 nên cần xác định mức độ lỗi là 50/50. Vì vậy, có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo của anh Đ và bà A. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 308; Điều 309 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Đề nghị HĐXX chấp nhận một phần đơn kháng cáo của anh Đ và bà A: Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 219/2024/DSST ngày 13 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được nộp trong thời hạn quy định và đã nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm nên Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

Vào ngày 04/11/2023, trong quá trình đi lấy hàng tại địa chỉ 9 Y, thành phố B: Ông Nguyễn Thành Đ điều khiển xe mô tô biển số 47C1 -322.45 đi vào đường trên, lúc này cháu Đ1 đi ra ngoài nên Đ đã vô ý để xe máy của mình va chạm với cháu Đ1. Hậu quả làm cháu Đ1 bị gãy chân trái. Tại phần đường xảy ra va chạm và đường do gia đình bà Phạm Trường Thụy Sao N tự mở để cho các hộ dân sinh sống trên đất đi lại. Sau khi va chạm xảy ra, thì cháu Đ1 được bố mẹ là ông Nguyễn Đức H, bà Nguyễn Thị Thanh H1 cùng với ông Nguyễn Thanh Đ2 đưa đi bệnh viện và điều trị từ ngày 04/11/2023 đến ngày 14/11/2023. Theo Bản kết luận tổn thương có thể trên người sống số 135/KLTTCT-PY ngày 19/01/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh thuộc sở Y tế tỉnh Đ xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Hoàng Khang Đ1 tại thời điểm giám định là 22% (hai mươi hai phần trăm).

[2.1] Xét nội dung kháng cáo của bị đơn đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm bác một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc ông Đ2 bồi thường toàn bộ thiệt hại cho ông H chi phí cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe của cháu Nguyễn Hoàng Khang Đ1; chi phí về phân thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc trong thời gian điều trị, tổn thất tinh thần, HĐXX xét thấy:

* Đối với chi phí cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe của cháu Nguyễn Hoàng Khang Đ1:

- Các khoản chi phí có hóa đơn: Chi phí khám điều trị theo Phiếu thu thanh toán ra viện: 5.112.824 đồng; Đơn thuốc ngày 14/11/2023: 213.000 đồng; Đơn thuốc ngày 20/11/2023: 243.500 đồng; Tái khám ngày 13/12/2023: 312.700 đồng; Chi phí tháo bột ngày 06/01/2024: 210.700 đồng. Tuy nhiên, theo hóa đơn giá trị gia tăng ngày 06/01/2024 (bút lục 62) thể hiện: Chi phí khám bệnh, chẩn đoán hình ảnh và phẫu thuật ngày 06/01/2024 là 201.700 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm đã nhầm lẫn thành số tiền 210.700 đồng nên HĐXX cấp phúc thẩm cần sửa lại cho đúng.

Như vậy tổng cộng chi phí có hóa đơn là 6.083.724 đồng là những chi phí hợp lý, Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận những chi phí là có căn cứ và phù hợp.

- Đối với chi phí bồi dưỡng sức khỏe: cháu Đăng nhập V điều trị từ ngày 04/11/2023 đến ngày 14/11/2023 là 11 ngày. Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ trên mức lương cơ sở là 2.340.000 đồng/tháng : 30 ngày = 78.000 đồng để tính chi phí bồi dưỡng sức khỏe = 78.000 đồng x 11 ngày = 858.000 đồng là có căn cứ và phù hợp.

* Đối với thu nhập bị mất của người chăm sóc trong thời gian nằm viện 11 ngày (Từ ngày 04/11/2023 đến ngày 14/11/2023):

Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ trên cơ sở tiền lương trung bình của bà Nguyễn Thị Thanh H1 (bút lục 65) tháng 8 + 9 + 10/2023 là 11.485.075 đồng để tính 01 ngày lương trung bình của bà H1 là 382.800 đồng. Thời gian cháu Đ1 nằm viện là 11 ngày. Như vậy, tiền thu nhập thực tế của bà H1 bị mất trong thời gian chăm sóc cháu Đ1 tại Bệnh viện là 382.800 đồng x 11 ngày = 4.210.800 đồng là có căn cứ và phù hợp.

* Đối với bồi thường tổn thất tinh thần:

Theo quy định tại khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định mức bồi thường tổn thất về tinh thần tối đa cho một người có sức khỏe bị xâm phạm không quá 50 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định. Cháu Đ1 bị thương tích 22% sức khỏe, nên tổn thất tinh thần được tính bằng 22% x 50 tháng x 2.340.000 đồng/tháng = 25.740.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm buộc bị đơn phải bồi thường tổn thất tinh thần số tiền 25.740.000 đồng là có căn cứ và phù hợp.

Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm không xác định mức độ lỗi của các bên để làm cơ sở cho việc xác định trách nhiệm bồi thường là giải quyết vụ án chưa khách quan, toàn diện.

Căn cứ vào lời khai của người làm chứng bà Phạm Trường Thụy Sao N, xác định: Hôm xảy ra sự việc, cháu Đ1 bất ngờ chạy từ trong nhà chạy ra nên anh Đ2 tông trúng cháu Đ1, anh Đ2 điều khiển xe đi với tốc độ bình thường khoảng 15 km/h. Như vậy, xác định bố mẹ cháu Đ1 là ông H, bà H1 cũng có một phần lỗi khi không trông nom, giám sát cháu Đ1 khi cháu chỉ mới được 03 tuổi. Do đó, cần xác định mức độ lỗi của ông H, bà H1 là 30/70. Vì vậy, có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo của ông Đ2.

[2.2] Xét nội dung kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đặng Thị Lương A kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo hướng bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bà A phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho ông Nguyễn Đức H, HĐXX xét thấy:

Bà Đặng Thị Lương A là chủ sở hữu là nguồn nguy hiểm cao độ (xe máy biển số 47C1-322.45, được Công an cấp Giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Đặng Thị Lương A vào ngày 10/7/2023).

Bà A cho rằng, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký xe thì bà giao xe cho con trai là Nguyễn Thành Đ sử dụng làm phương tiện đi lại từ tháng 7/2023 đến nay. Tuy nhiên việc giao xe cho anh Đ sử dụng không được lập thành văn bản hay thể hiện bằng tài liệu, chứng cứ gì. Như vậy, bà A vẫn là chủ sở hữu hợp pháp của xe máy biển số 47C1-322.45, ông Nguyễn Thành Đ là con bà A điều khiển xe máy gây thiệt hại nên chủ sở hữu, người chiếm hữu nguồn nguy hiểm cao độ phải có trách nhiệm bồi thường là phù hợp với Điều 601 Bộ luật Dân sự năm 2015. Tòa án cấp sơ thẩm buộc bà Đặng Thị Lương A và ông Nguyễn Thành Đ phải có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại là có căn cứ và phù hợp.

Như vậy, tổng số tiền mà bị đơn ông Nguyễn Thành Đ và bà Đặng Thị Lương A phải liên đới bồi thường là **36.892.524** đồng. Bao gồm: chi phí có hóa đơn: 6.083.724 đồng; chi phí bồi dưỡng sức khỏe: 858.000 đồng; bồi thường tổn thất tinh thần: 25.740.000 đồng; thu nhập bị mất của người chăm sóc: 4.210.800 đồng. Khấu trừ số tiền 1.500.000 đồng mà ông Đ đã bồi thường, số tiền ông Đ và bà A còn phải bồi thường tiếp là 35.392.524 đồng.

Tòa án cấp sơ thẩm đã tính tổng cộng số tiền ông Đ và bà A phải liên đới bồi thường là 35.990.724 đồng. Khấu trừ số tiền 1.500.000 đồng mà ông Đ đã bồi thường, số tiền còn lại là 34.490.724 đồng là có sự sai sót, nhầm lẫn. Do đó Tòa án cấp phúc thẩm cần sửa lại cho đúng.

Do xác định lỗi 70 nên số tiền ông Đ và bà A phải liên đới bồi thường là $36.892.524 \text{ đồng} \times 70\% = 25.824.766,8 \text{ đồng}$ (làm tròn là 25.824.766 đồng). Khấu trừ số tiền 1.500.000 đồng mà ông Đ đã bồi thường, số tiền còn lại là 24.324.766 đồng

[3.] Từ những phân tích và nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo bà Đặng Thị Lương A và có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo của ông Nguyễn Thành Đ

[4]. Về án phí:

[4.1] Án phí sơ thẩm: Do sửa bản án sơ thẩm nên án phí sơ thẩm được tính toán lại, cụ thể ông Nguyễn Thành Đ, bà Đặng Thị Lương A phải có trách nhiệm liên đới phải chịu án phí trên số tiền phải bồi thường là: $24.324.766 \times 5\% = 1.216.238,3$ đồng (Làm tròn là 1.216.238 đồng).

Nguyên đơn ông Nguyễn Đức H được miễn nộp tiền tạm ứng án phí sơ thẩm.

[4.2] Án phí phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận một phần nên ông Nguyễn Thành Đ không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Kháng cáo của bà Đặng Thị Lương A không được chấp nhận nên bà A phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 và Điều 309 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Không chấp nhận kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đặng Thị Lương A

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Thành Đ; sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 219/2024/DS-ST ngày 13 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Áp dụng: Điều 584, Điều 585, Điều 590, Điều 601 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, ngày 30/12/2016 của Ủy ban T2;

Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Đức H.

1. Buộc ông Nguyễn Thành Đ, bà Đặng Thị Lương A phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho ông Nguyễn Đức H chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe của cháu Nguyễn Hoàng Khang Đ1; Chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc trong thời gian điều trị; tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 24.324.766 (Hai tư triệu ba trăm hai tư ngàn bảy trăm sáu sáu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

2.1. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Thành Đ và bà Đặng Thị Lương A phải có trách nhiệm liên đới chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là: 1.216.238 đồng.

Nguyên đơn ông Nguyễn Đức H được miễn nộp tiền tạm ứng án phí sơ thẩm.

2.2. Về án phí dân sự phúc thẩm:

Bị đơn ông Nguyễn Thành Đ không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm, được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số AA/2023/0013737 ngày 11/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đặng Thị Lương A phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, được khấu trừ trong số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (do ông Nguyễn Thành Đ nộp thay) theo biên lai thu số AA/2023/0013738, ngày 11/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự .

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND TP Buôn Ma Thuột;
- TAND TP Buôn Ma Thuột;
- CC THADS TP Buôn Ma Thuột;
- Các đương sự;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nhung